

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2021/DS-ST

Ngày 15 - 7 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Trần Minh Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2021/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Tấn Diễn, sinh năm 1981 (có mặt).

Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Lâm Văn L (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 05/5/2021, các văn bản kèm theo và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T trình bày:

Vào ngày 13/7/2018 ông Lâm Văn L có hỏi mượn của ông Phạm Tấn Diễn với số tiền là 94.000.000 đồng để canh tác nuôi trồng thủy sản phía sau nhà ông L, ông L hẹn đến hết tháng 12/2018 âm lịch sẽ hoàn trả lại số tiền trên nhưng đến nay chưa trả. Quá trình mượn tiền ông L có ký Biên nhận nợ.

Ngày 28/6/2019, ông L có nhờ ông Diễn vay hợp đồng tín dụng tiêu dùng do ông Diễn đứng tên số tiền vay ban đầu là 52.750.000 đồng, số tiền trả hàng tháng là 3.459.705 đồng, thời hạn vay là 24 tháng, lãi suất là 4%/tháng, ngày thanh toán tiền

đầu tiên là ngày 25/7/2019. Số tiền này ông Diễn đóng thay cho ông L còn 02 tháng nữa là kết thúc hợp đồng. Từ khi nhờ vay tiền đến nay ông L chỉ đưa cho ông Diễn được vài tháng đầu, số còn lại đều do ông Diễn đóng thay cho đến nay. Việc nhờ vay dùm ông L có ký Biên nhận nợ. Tại phiên tòa ông Diễn cho rằng ông đã nộp đủ số tiền vay trên cho công ty tài chính.

Vào ngày 14/3/2020 ông Lâm Văn L có hỏi mượn của bà Nguyễn Thanh T với số tiền là 94.600.000 đồng, ông L có hẹn đến tháng 8/2020 âm lịch sẽ hoàn trả lại số tiền trên nhưng đến nay chưa trả. Quá trình mượn tiền ông L có ký Biên nhận nợ. Như vậy tổng 3 khoản nợ ông L còn nợ vợ chồng ông bà là 265.113.510 đồng.

Do nợ đến hạn trả đã lâu nhưng ông L cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Nay ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Văn L trả cho ông bà với số tiền là 265.113.510 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Lâm Văn L đúng quy định pháp luật. Nhưng ông Lâm Văn L vắng mặt và không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T với ông Lâm Văn L được xác định là “Hợp đồng vay tài sản” là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, ông Lâm Văn L có nơi cư trú tại huyện Phú Tân thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ được quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Lâm Văn L được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần, nhưng ông Lâm Văn L không cung cấp chứng cứ và vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Lâm Văn L.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T xác định giữa ông bà và ông Lâm Văn L có thỏa thuận vay tiền cụ thể là vào ngày 13/7/2018 ông Lâm Văn L có hỏi mượn của ông Diễn với số tiền là 94.000.000 đồng, ngày 28/6/2019 có nhờ vay dùm với số tiền gốc là 52.750.000 đồng, lãi suất là 4%/tháng và ngày 14/3/2020 có cho ông L mượn của bà T 94.600.000 đồng. Quá trình vay tiền thì ông L có ký biên nhận nợ lập cùng ngày vay.

Ông Lâm Văn L có vay tiền của ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T là thực tế xảy ra và để nợ quá hạn do ông L phải trả nợ nhưng không thực hiện. Phía ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông L không thanh toán cho ông Diễn và bà T. Ông Diễn và bà T có cung cấp ba Biên nhận nợ lập ngày 13/7/2018, ngày 28/6/2019 và ngày 14/3/2020 có nội dung về việc vay tiền và ông Lâm Văn L có ký tên đúng như ông Diễn và bà T trình bày.

Đối với số tiền ông L nhờ ông Diễn vay dùm ông L có góp được 5 lần (3.459.705 đồng x 5 lần) với tổng số tiền là 17.298.525 đồng, tuy nhiên tại Biên nhận nợ lập ngày 28/6/2019 ông L cho rằng nếu ông L vi phạm hợp đồng mà ông Diễn ký kết với phía công ty thì ông hoàn toàn chịu trách nhiệm nên chấp nhận toàn bộ khoản vay mà ông Diễn đã trả cho công ty là phù hợp. Ông Lâm Văn L không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T cung cấp, ông Lâm Văn L cũng không có yêu cầu phản tố. Tổng ba khoản tiền vay là 94.000.000 đồng + 94.600.000 đồng + 23 tháng x 3.459.705 đồng + 2.939.662 đồng) = 271.112.887 đồng nhưng quá trình khởi kiện ông L và bà T chỉ yêu cầu 265.113.510 đồng thấp hơn so với số tiền mà ông L nợ ông Diễn và bà T. Do đó ông Lâm Văn L phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T với số còn nợ là 265.113.510 đồng là có cơ sở.

[3] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nay buộc ông Lâm Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; nguyên đơn được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26; 35; 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T. Buộc ông Lâm Văn L phải trả cho ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T số tiền nợ là 265.113.510 đồng (hai trăm sáu mươi lăm triệu một trăm mười ba nghìn năm trăm mười đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc ông Lâm Văn L phải chịu 13.256.000 đồng (mười ba triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T đã nộp tạm ứng số tiền 6.628.000 đồng (sáu triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn đồng), tại biên lai thu tiền số 0012367 ngày 05/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay hoàn lại toàn bộ cho ông Phạm Tấn Diễn và bà Nguyễn Thanh T.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Ông Phạm Tấn Diễm và bà Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Ông Lâm Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Ngọc Trọng